ABC is a 7-year-old student who completed the WISC-IV and the WIAT-III. He was referred for this cognitive and achievement evaluation as part of an initial special education process. ABC was administered the WISC-IV and WIAT-III to assess his current cognitive and academic functioning, assist in the understanding, identification, and delineation of his strength and weaknesses in his learning style, and to identify potential need for special educational services. Within the higher-order thinking domain, ABC's reasoning abilities on verbal comprehension tasks are in the Average range (VCI = 95) and his nonverbal reasoning abilities are in the Low Average range (PRI = 84). ABC's general working memory is in the Extremely Low Average range (WMI = 68\) and is his weakest skill set; however, ABC's processing speed ability is in the Average range (PSI = 100). Each composite should be carefully examined to identify ABC's strengths and weaknesses.

ABC là một học sinh 7 tuổi đã hoàn thành bài kiểm tra WISC-IV và WIAT-III. Em được giới thiệu cho buổi đánh giá nhận thức và thành tích này như là một phần của quy trình giáo dục đặc biệt ban đầu. ABC được tham gia bài kiểm tra WISC-IV và WIAT-III để đánh giá khả năng nhận thức và học tập hiện tại của em, giúp đỡ trong việc tìm hiểu, nhận dạng và phác hoạ những ưu và nhược điểm trong phong cách học tập của em, và xác định tính cần thiết của dịch vụ giáo dục đặc biệt. Trong nhóm suy nghĩ ở bậc cao, khả năng suy luận của ABC ở các bài hiểu lời nói thuộc mức Trung Bình (Chỉ số Hiểu lời nói = 95) và khả năng suy luận phi ngôn ngữ của em thuộc mức Trung Bình Thấp (Chỉ số Suy luận nhận thức = 84). Khả năng ghi nhớ chung của ABC ở mức Rất Thấp (Chỉ số Ghi nhớ = 68) và là kỹ năng yếu nhất của em; tuy nhiên, tốc độ xử lý thông tin của ABC ở mức Trung bình (Chỉ số Tốc độ xử lý = 100). Mỗi điểm tổng hợp nên được xem xét kỹ lưỡng để xác định những ưu và nhược điểm của ABC.

ABC's achievement abilities, as estimated by the WIAT-III, range from the Low to Average. Each subtest should be individually examined to identify strengths and weaknesses. ABC's abilities in the reading composite are limited. Early Reading Skills and pseudoword decoding are a significant relative weakness for ABC. Numerical Operations is an area of relative strength for ABC.

Các khả năng thành tích của ABC, được ước lượng theo bài kiểm tra WIAT-III, biến đổi từ mức Thấp đến Trung Bình. Mỗi bài kiểm tra thành phần nên được xem xét riêng để đánh giá các ưu và nhược điểm. Khả năng của ABC trong bài đọc tổng hợp khá hạn chế. Kỹ năng tập đọc và giải nghĩa giả từ là các nhược điểm tương đối lớn của ABC. Khả năng Tính toán là một ưu điểm tương đối của ABC.

In a school setting, it is most likely that due to ABC's working memory and academic weaknesses, he may not stay with an activity and may fail to complete tasks. This may result in increased difficulty managing more open-các công việc. Điều này có thể gây khó khăn trong việc theo đuổi các cơ hội ended learning opportunities, because this is more likely to place demands on his continual attention and organizational skills. The working memory is a particularly crucial cognitive capability. It plays an important role in daily activities including sustaining attention, following directions, carrying out multistep directions, staying focused, and providing a mental workspace to enable us to hold information while involved in other tasks. It is essential for math problem solving, reading, complex problem solving, and test taking. Working memory is a predictor of a student's school performance, particularly consolidating early academic skills.

Trong môi trường trường lớp, rất có thể vì nhược điểm ghi nhớ và học tập của ABC mà em không thể tiếp tục một hoạt động và không thể hoàn thành học tập mở hơn, vì nó có thể đòi hỏi nhiều đến khả năng tập trung và tổ chức của em. Ghi nhớ là một khả năng nhận thức đặc biệt quan trọng. Nó có vai trò lớn trong các hoạt động thường ngày bao gồm duy trì sự chú ý, làm theo chỉ dẫn, thực hiện chỉ dẫn nhiều bước, giữ tập trung, và duy trì một phần không gian trí óc giúp chúng ta lưu trữ thông tin khi đang làm những công việc khác. Nó là khả năng thiết yếu cho kỹ năng giải toán, đọc, giải quyết các vấn đề phức tạp, và làm bài kiểm tra. Ghi nhớ là một yếu tố dự đoán kết quả học tập của học sinh, đặc biệt trong việc củng cố các kỹ năng học tập ban đầu.

As curriculum demands and expectations for independent work increase, greater demands will be placed on these abilities. ABC will require supports tập tăng lên, đòi hỏi lớn hơn sẽ được đặt lên các khả năng này. ABC sẽ cần and learned strategies to sustain his attention to effortful tasks, inhibit distracters, and be able to develop more organized and efficient approach to problem solving, decision making, and learning. Without intervention, ABC is at risk for widening the gap between his academic capabilities and his work output.

Khi yêu cầu và kỳ vọng vào kỹ năng làm việc độc lập của chương trình học có sự trợ giúp và chiến lược học tập để duy trì sự chú ý của em vào các công việc cần sự nỗ lực, giảm thiểu sự mất tập trung, và có thể phát triển cách tiếp cận hiệu quả và có tổ chức hơn tới kỹ năng giải quyết vấn đề, ra quyết định và học tập. Nếu không được can thiệp, ABC có nguy cơ mở rộng khoảng cách giữa khả năng học tập và kết quả học tập của em.

## (c) VNEditor.net - Freelance Translator

In addition, a relative weakness in these abilities make the processing of complex information more difficult and time-consuming, limit one's capacity to analyze and synthesize abstract material, draining of mental energies more quickly as compared to his peers, and may result in more frequent errors on a variety of learning tasks and limited capacity for learning without supports. ABC will need classroom accommodations in order to access the curriculum. He may profit from continued intervention to progress academically. Although YYYY will discuss the appropriate educational placement for ABC, in consideration of prior evaluations, educational history, and the present findings and interpretation, specialized instructions may be needed within his classroom in order to make effective academic progress. If ABC continues to work hard, has good attendance, and utilizes remedial interventions and learned strategies, he can continue making academic gains and be successful.

Thêm vào đó, một nhược điểm tương đối nào đó trong những khả năng này sẽ khiến việc xử lý các thông tin phức tạp khó và mất thời gian hơn, hạn chế năng lực phân tích và tổng hợp khái niệm trừu tượng, làm tiêu hao năng lượng trí óc nhanh hơn các bạn khác, và có thể dẫn đến nhầm lẫn thường xuyên trong các công việc học tập và hạn chế khả năng học tập tự lập. ABC sẽ cần sự hợp tác của lớp học để có thể theo kịp chương trình học tập. Em có thể sẽ cần được tiếp tục giúp đỡ để có thể tiến bộ trong học tập. Mặc dù YYYY sẽ thảo luận phương án giáo dục thích hợp cho ABC, nhưng theo các đánh giá trước đây, lịch sử giáo dục, và các phát hiện và diễn giải hiện tại, các chỉ dẫn đặc biệt có thể sẽ cần có trong lớp học của em để có được tiến triển tốt trong học tập. Nếu ABC tiếp tục học tập chăm chỉ, đi học đầy đủ, và tận dụng các trợ giúp điều trị và chiến lược học tập, em vẫn có thể có những tiến bộ trong học tập và thành công.

## (c) VNEditor.net - Freelance Translator